

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án: 60/2024/HS-ST
Ngày: 17-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Đó

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Công Đức

Bà Cao Thị Kim Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng; Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa bà Lê Thị Hằng, kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76A/2024/QĐXXST - HS ngày 01/4/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tăng Triệu T**; tên gọi khác: không, giới tính: Nam

Sinh năm 1988 tại tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang

Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: lái xe

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Họ tên cha Tăng H; Sinh năm: 1962 (Còn sống)

Họ tên mẹ: Lê Thị Đ; sinh năm: 1962 (Còn sống)

Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 anh em, có vợ Phan Thị Kim H1- sinh năm: 1989 và có 02 con (Con lớn nhất sinh năm 2014 và con nhỏ nhất sinh năm 2024).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2013 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. (có mặt)

* Bị hại: Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1982 (đã chết)

Đại diện hợp pháp chỉ Đỗ Thị Bích K; sinh năm 1988 (vợ anh T1)

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Tăng Trí T2; sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/9/2023, Tăng Triệu T, (có giấy phép lái xe hạng B2 số 90173283826) điều khiển xe ô tô tải (loại 3.490kg) biển số: 71H-008.43 đến đỗ (xe đã tắt máy) bên phải đường H – Lộ 25 theo hướng xã L 25 - Quốc lộ A, trước nhà số B đường H - L thuộc ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai để chất hàng hóa. Lúc đỗ xe Tăng Triệu T có bật đèn cảnh báo (đèn khẩn cấp 02 bên), nhưng phía sau đuôi xe 71H-008.43 do đã mở bửng sau xuống (bửng mở lên xuống) để chất hàng nên bửng sau đã che mất đèn cảnh báo phía sau của xe 71H-008.43 làm người điều khiển phương tiện đi từ phía sau đến không thể quan sát thấy đèn cảnh báo phía sau, xe đỗ có chiếm một phần đường xe chạy (phần lưu thông hướng xã L - Quốc lộ A), T không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe 71H-008.43. Đang chất hàng đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, thì có Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1982 (trú tại: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai) có sử dụng rượu bia nồng độ cồn trong máu 129mg/dl điều khiển xe mô tô biển số 60B8-668.72 lưu thông hướng xã L - Quốc lộ A chạy đến, xe mô tô 60B8-668.72 va đập vào phần bên trái của bửng sau xe 71H-008.43, đầu và mặt của Nguyễn Văn T1 va đập vào đuôi xe phía sau bên trái (vị trí khóa bửng xe phía sau

bên trái của xe 71H-008.43) làm xe mô tô và T1 ngã qua trái xuống mặt đường nhựa.

Hậu quả: Nguyễn Văn T1 được đưa đi cấp cứu và tử vong tại Bệnh viện C lúc 05 giờ 15 phút ngày 29/9/2023, xe ô tô và xe mô tô hư hỏng.

Căn cứ Trung cầu giám định (tại Bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 496/KLTTHS-TTPYĐN ngày 14/11/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ) đối với: Nguyên nhân tử vong của: Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1982, trú tại: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai, kết luận Nguyên nhân tử vong đối với nạn nhân Nguyễn Văn T1: do đa chấn thương hậu quả của tai nạn giao thông gây:

+ Chấn thương sọ não: Tụ máu ngoài màng cứng trán phải. Tụ khí nội sọ. Xuất huyết não thái dương trái. Tụ máu liềm não. Ép não thất bên, lệch đường giữa. Gãy xương trán hai bên, xương hàm trên, xương lá mía / đã phẫu thuật sọ não.

+ Chấn thương ngực: gãy xương đòn trái.

Kết luận khác: nồng độ cồn trong máu 129mg/dl.

Căn cứ kết quả khám nghiệm xác định hiện trường sau khi xảy ra tai nạn như sau:

Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đoạn đường thẳng, mặt đường nhựa rộng 5 mét, hai chiều xe chạy được phân chia thành hai phần đường không có vạch sơn chia đường, đường có đèn chiếu sáng và hai bên đường là nhà dân.

Lấy mép mặt đường bên phải đường theo hướng Lộ 25 đi Quốc lộ A làm lề chuẩn, lấy gốc cột đèn chiếu sáng số 03 bên lề trái đường làm mốc để đo, vẽ hiện trường. Hiện trường vụ tai nạn được xác định như sau:

+ Vùng dung dịch màu đỏ (máu) ký hiệu (1) sau tai nạn để lại trên mặt đường có chiều dài 0,5m, chiều rộng 0,4m, vết máu đông cục tâm vết đo đo vuông góc vào lề phải là 2,5m, đo đến hình chiếu trục bánh sau xe mô tô biển số 60B8-668.72 là 2,3m.

+ Xe mô tô biển số 60B8- 668.72 sau tai nạn ngã về tay lái bên trái mặt đường, đầu xe hướng về quốc lộ A và đuôi xe hướng về Lộ 25, hình chiếu trục bánh sau đo vào mép đường là lề phải là 3,7m; hình chiếu trục bánh trước đo vào

mép đường lề phải là 04m và đo đến hình chiếu trục bánh trước bên trái xe ô tô tải biển số 71H- 008.43 là 3,6m.

+ Xe ô tô tải biển số 71H- 008.43 sau tai nạn dừng trên mặt đường, đầu xe hướng Quốc lộ A, đuôi xe hướng Lộ 25; hình chiếu trục bánh sau và bánh trước bên phải đo vuông góc vào mép đường lề phải lần lượt là 0,2m và 0,1m. (Bút lục số 19-20)

Quá trình điều tra, Tăng Triệu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng của vụ án:

+ 01 (một) xe ô tô tải biển số: 71H-008.43, nhãn hiệu: DOTHANH, số loại: IZ65-TMB, màu sơn: Xanh, số máy: JE49.ZLQ4*36080293*, số khung: RPPMD17APMD003845; 01 (một) Giấy biên nhận thể chấp chứng nhận đăng ký xe 71H-008.43; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe 71H-008.43, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trao trả cho chủ sở hữu.

+ 01 (một) xe mô tô biển số: 60B8-668.72, nhãn hiệu: HONDA, số loại: DREAM, màu sơn: Nâu, số máy: HA08E0704749, số khung: RLHHA0805Y704645, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trao trả cho chủ sở hữu.

+ Giấy phép lái xe B2 số 90173283826 mang tên Tăng Triệu T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chuyển Tòa đề nghị tuyên trả lại cho bị can Tăng Triệu T.

Về trách nhiệm dân sự: Tăng Triệu T đã bồi thường cho đại diện nạn nhân số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình nạn nhân đã nhận đủ số tiền, viết đơn bãi nại, cam kết không thắc mắc khiếu nại về dân sự đối với vụ án trên.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS.TN, ngày 20/02/2024; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Tăng Triệu T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo

trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tăng Triệu T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về việc truy tố của Viện kiểm sát: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xác định việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được đoàn tụ gia đình để nuôi các con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Tăng Triệu T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với quá trình điều tra, phù hợp với hành vi bị truy tố tại cáo trạng.

Lời khai của bị cáo T phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; bản ảnh chụp tai nạn tại hiện trường, hình ảnh trích xuất từ cammera ghi lại và các tài liệu khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/9/2023, tại trước nhà số B đường H - L thuộc ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Tăng Triệu T, (Giấy phép lái xe B2 số 90173283826, do sở giao thông vận tải thành phố H cấp), điều khiển xe ô tô tải (loại 3.490kg) biển số: 71H-008.43 đổ bên phải đường H – Lộ 25 theo hướng xã L - Quốc lộ A, không đảm bảo an toàn làm Nguyễn Văn T1, (sinh năm: 1982, trú tại:

ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai) nồng độ cồn trong máu 129mg/dl, điều khiển xe mô tô biển số 60B8-668.72 lưu thông hướng xã L - Quốc lộ A chạy đến, xe mô tô 60B8-668.72 va đập vào phần bên trái của bửng sau xe ô tô biển số 71H-008.43, đầu và mặt của Nguyễn Văn T1 va đập vào đuôi xe phía sau bên trái (vị trí khóa bửng xe phía sau bên trái của xe ô tô biển số 71H-008.43) làm xe mô tô và T1 ngã qua trái xuống mặt đường nhựa.

Hậu quả: Nguyễn Văn T1 được đưa đi cấp cứu và tử vong tại Bệnh viện C lúc 05 giờ 15 phút ngày 29/9/2023, xe ô tô và xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Xét lỗi là do bị cáo T gây ra khi bị cáo dừng, đỗ xe không đảm bảo tín hiệu đèn cảnh báo; xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy không đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết.

Hành vi của Tăng Triệu T đã vi phạm điểm a, d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS.

- “ Điều 18. Dừng xe, đỗ xe trên đường bộ

.....
3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện theo quy định sau đây:

a) Có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết;

.....
d) Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết;”.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

[3] Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng con người nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo đã gây ra nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng), được bị hại có đơn xin bãi nại, có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình đang nuôi 02 con nhỏ, có chỗ ở ổn định.

Tai nạn xảy ra bị hại cũng có một phần lỗi, khi điều khiển xe mô tô bị hại không đội mũ bảo hiểm, có sử dụng rượu, bia nồng độ cồn trong máu là 129/mg/dl.

Với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo với xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Trả lại Giấy phép lái xe B2 số 90173283826 cho bị cáo tên Tăng Triệu T.

Về dân sự: bị cáo Tăng Triệu T đã bồi thường số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) cho gia đình chị Đỗ Thị Bích K1, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Tăng Triệu T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bị cáo Tăng Triệu T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo.
Thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/4/2024)

Giao bị cáo Tăng Triệu T cho UBND thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho Tăng triệu T 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 790173283826 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 08/8/2017 mang tên Tăng Triệu T (biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2024 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Buộc bị cáo Tăng Triệu T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- CA H. Thống Nhất;
- VKSND H. Thống Nhất;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan THA HS.H, Thống Nhất.
- Nhà tạm giữ CA.H.Thống Nhất.
- CC THADS H. Thống Nhất;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu HS.

(Đã ký)

Lê Kim Đó

